TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 29 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HN&GĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị H**; năm sinh: 1986;

Nơi ĐKHKTT: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Khối S, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: **Anh Ngô Văn Đ**; sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Ngô Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Ngô Phương A; sinh ngày 12/4/2010 và cháu Ngô Thanh B; sinh ngày 06/7/2012 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu cho đến khi cháu Phương A và cháu B đủ 18 tuổi. Anh Ngô Văn Đ cấp dưỡng nuôi cháu Thanh B mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Hình thức cấp dưỡng bằng chuyển khoản, phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng kể từ tháng 7 năm 2018.

Sau khi ly hôn anh Ngô Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Phạm Thị H và anh Ngô Văn Đ thống nhất không có tài sản chung, tài sản riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Ngô Văn Đ không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/05555 ngày 13/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Phạm Thị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (ngày 29/6/2018).

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga